

Dự án Quản trị Công ty tại Việt Nam

BẢN TIN SỐ 3 – THÁNG 11/2011

Hợp tác với:



Hỗ trợ

Các công ty và ngân hàng trong việc thực hiện các thông lệ tốt về quản trị công ty

Cải thiện

Một khuôn khổ pháp lý hiệu quả về quản trị công ty

Tăng cường

Năng lực đào tạo quản trị công ty

Nâng cao

Nhận thức về quản trị công ty



**International
Finance Corporation**
World Bank Group

Thư độc giả,



Xin chào mừng quý vị đến với Bản tin số 3 của Dự án Quản trị Công ty tại Việt Nam. Trong bản tin này, chúng ta sẽ xem xét nhiều hơn về ảnh hưởng và các tác động của quản trị công ty đối với các vấn đề ngày càng được quan tâm trong chương trình nghị sự của các tổ chức trong nước và quốc tế cũng như các bộ ngành, đó là sự bền vững về môi trường, xã hội và quản trị công ty tốt. Tại IFC, chúng tôi nhận thấy mối tương quan giữa cách thức quản trị mà các công ty trong nước và quốc tế lựa chọn – đó là việc cam kết duy trì các chuẩn mực không chỉ liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị mà còn cả trong quá trình sản xuất kinh doanh – các tác động trước mắt và lâu dài đối với người lao động, cộng đồng và thị trường.

Trong thời đại mà tính cạnh tranh về vốn ngày càng tăng, việc thu hút vốn đầu tư đòi hỏi phải bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư cũng như đảm bảo hiệu quả đầu tư bền vững: khả năng quản lý doanh nghiệp, môi trường, các cơ hội và rủi ro về mặt xã hội.

Chúng tôi cũng rất vui được chia sẻ với quý vị những ghi chép trung thực về các khó khăn mà các cơ quan quản lý của Việt Nam đang gặp phải được thảo luận tại hai cuộc hội thảo về Tăng cường giám sát Quản trị Công ty tại Việt Nam do IFC đồng tổ chức với Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Việc bảo vệ nhà đầu tư không thể thực sự có ý nghĩa nếu thiếu khuôn khổ pháp luật và việc giám sát thực thi hiệu quả các quy định pháp luật đó. Chúng tôi đã mời phỏng vấn một đại diện của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và một chuyên gia nước ngoài có kinh nghiệm về quy định niêm yết của Anh giúp đánh giá hiện trạng cũng như đưa ra nhận định của họ về những việc cần phải làm để duy trì tiến độ.

Tiếp nối với các chủ đề trên, bản tin này còn cập nhật các hoạt động của Dự án như hội thảo giới thiệu dịch vụ bảo hiểm cho các lãnh đạo công ty trong mối liên hệ tới quản trị công ty cho các công ty niêm yết Việt Nam, giới thiệu một số ấn phẩm mới của Dự án về Quản trị công ty và thông tin về Lễ công bố Báo cáo Thẻ điểm Quản trị Công ty lần thứ hai sắp diễn ra. Chúng tôi hy vọng sẽ được gặp lại quý vị và các bạn tại Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh trong buổi lễ công bố sắp tới.

Trân trọng,

Simon Andrews

Giám đốc khu vực

Việt Nam, Campuchia, Lào và Thái Lan

Giới thiệu về IFC

IFC, thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, là tổ chức phát triển toàn cầu lớn nhất tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân. Chúng tôi giúp các nước đang phát triển tăng trưởng bền vững thông qua đầu tư tài chính và cung cấp các dịch vụ tư vấn cho các doanh nghiệp và chính phủ, và huy động vốn từ các thị trường tài chính quốc tế. Trong năm tài chính 2011, khi kinh tế thế giới có nhiều bất ổn, chúng tôi đã hỗ trợ các khách hàng tạo thêm nhiều việc làm, thực hiện tốt các quy định về môi trường và tiếp tục đóng góp cho cộng đồng địa phương – với tổng mức đầu tư cao nhất từ trước đến nay, đạt gần 19 tỷ USD. Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng truy cập www.ifc.org.

Bản tin này có thể có các khuyến nghị, ý kiến và phát biểu của các nhà cung cấp thông tin và các nhà cung cấp nội dung khác nhau. IFC không đại diện hay xác nhận tính chính xác hay độ tin cậy của các khuyến nghị, ý kiến và phát biểu hay bất cứ thông tin nào khác được cung cấp bởi nhà cung cấp thông tin hay nhà cung cấp nội dung hoặc bất kỳ người sử dụng bản tin này hoặc bất kỳ người nào hoặc tổ chức nào khác.

Mục lục

Nâng cao nhận thức.....	2
Giáo dục và Đào tạo.....	6
Hợp tác với các công ty.....	8
Các Quy định & Hướng dẫn	10
Các ấn phẩm mới	13



ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM Ở VIỆT NAM

Khái niệm về môi trường, xã hội và quản trị

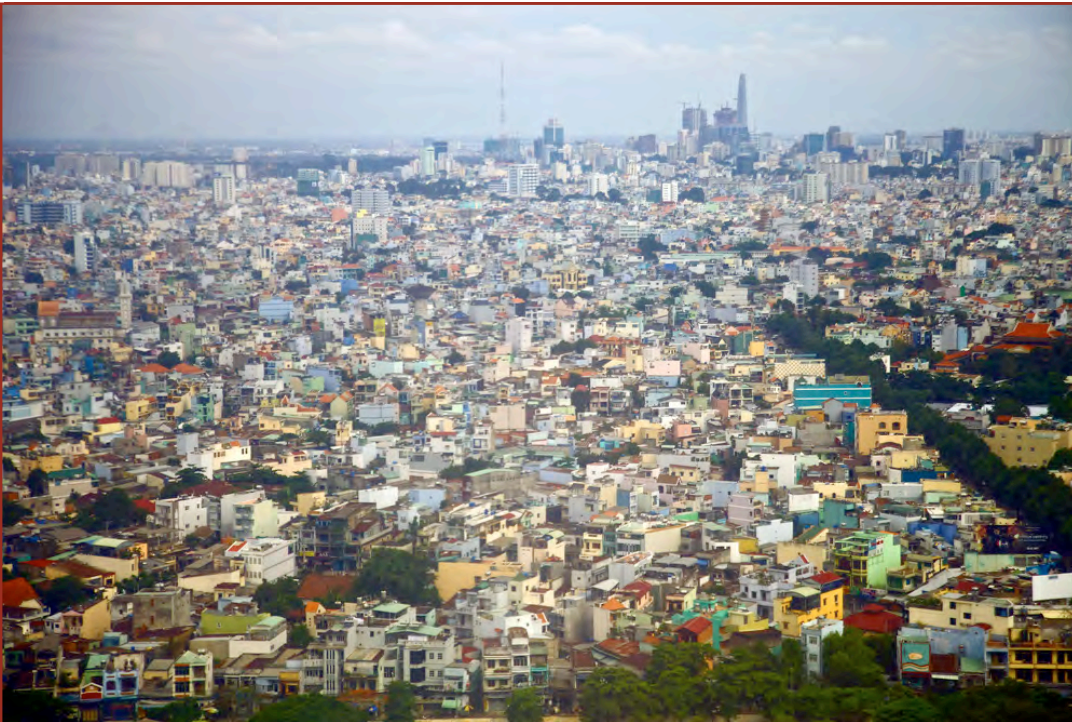
Một buổi hội thảo về đầu tư có trách nhiệm ở Việt Nam đã được PRI (Tổ chức Nguyên tắc Đầu tư có Trách nhiệm), IFC (Tổ chức Tài chính Quốc tế) và UBCKNN (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam) đồng tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 6 vừa qua nhằm giới thiệu các yếu tố liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị (ESG) trong quá trình đầu tư. Hội thảo cũng đã thúc đẩy việc đối thoại giữa các nhà đầu tư tổ chức, các cơ quan quản lý và các công ty Việt Nam về việc xây dựng năng lực cho cộng đồng các nhà đầu tư cũng như các công ty về đầu tư bền vững và các yêu cầu, thông lệ về công bố công khai thông tin.

Hiệu quả thực hiện ESG có thể được coi là một phần thiết yếu đối với chất lượng quản lý. Các công ty thể hiện năng lực cao trong việc quản lý các rủi ro và cơ hội liên quan tới ESG thường được các nhà đầu tư nhìn nhận là có khả năng hoạt động tốt hơn trong dài hạn. Vì vậy, có thể thấy được giá trị của việc cam kết đầu tư bền vững. Việc công bố công khai thông tin về ESG được xem là một cách thức để khôi phục niềm tin của các nhà đầu tư sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Việc tăng tính minh bạch sẽ tạo tiềm năng thu hút các nguồn vốn đầu tư đối với các công ty thực hiện việc quản lý cơ hội và rủi ro kinh doanh liên quan tới ESG một cách phù hợp. Chịu chi phối và ảnh hưởng của các nhà đầu tư tổ chức, các Sở giao dịch chứng khoán trên toàn thế giới ngày càng chủ động hơn trong việc nâng cao nhận thức về các vấn đề và các tiêu chuẩn ESG cho các công ty niêm yết. Sự gia tăng nhận thức về giá trị của các hoạt động đầu tư bền vững và có trách nhiệm có thể thấy được qua số lượng các nhà đầu tư lớn trên thế giới tham gia ký kết Sáng kiến “Các Nguyên tắc Đầu tư có Trách nhiệm” (PRI) của Liên Hợp Quốc. Số lượng này đã tăng một cách nhanh chóng trong 3 năm vừa qua, từ 50 lên trên 880 tính đến tháng 5 năm 2011, với hiện diện của các nhà đầu tư ở 37 quốc gia với tổng giá trị tài sản lên tới 25 nghìn tỷ đô la Mỹ. Các nguyên tắc này nhằm tăng cường nhận thức và cam kết đối với ESG, đồng thời cung cấp hỗ trợ đồng đẳng thông qua mạng lưới các tổ chức đầu tư có các thiện chí chung. IFC là ngân hàng phát triển đa phương đầu tiên ký nguyên tắc này. Ở Việt Nam, các nhà quản lý quỹ bao gồm Vietnam Holdings và Công ty Cổ phần Quản lý vốn Anpha cũng đã tham gia ký kết. Là một phần trong chương trình hợp tác với PRI, IFC sẽ giúp các doanh nghiệp nâng cao nhận thức về đầu tư có trách nhiệm, cung cấp các quy trình thủ tục liên quan đến quản lý rủi ro về môi trường và xã hội cho các bên đã ký kết PRI; đồng thời hỗ trợ các nhà đầu tư đang nỗ lực gắn các chiến lược đầu tư vào những thị trường mới nổi với các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ nhằm thúc đẩy quá trình tạo ra các giá trị tích cực mang tính ổn định bền vững.

Euan Marshall, Trưởng bộ phận Đầu tư Bền vững của IFC cho biết: với việc gia nhập PRI, các nhà quản lý quỹ đầu tư ở Việt Nam có thể được hưởng lợi từ việc liên kết với các nhà quản lý của những quỹ đầu tư lớn nhất trên thế giới và học hỏi kinh nghiệm của họ trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn này. Ông nói: “Hai lý do chính để IFC thực hiện đầu tư bền vững là vì chúng tôi muốn đầu tư vào các công ty tốt nhất có những ảnh hưởng tích cực ở Việt Nam và chúng tôi muốn trở thành một nhà đầu tư tốt hơn”.

James Giford, giám đốc điều hành của sáng kiến Các nguyên tắc đầu tư bền vững của Liên hợp quốc cho rằng khách hàng của các nhà quản lý tài sản đang thực sự bắt đầu chú ý hơn tới các vấn đề ESG. “Nếu các nhà quản lý quỹ ở Việt Nam muốn thu hút nguồn vốn từ nhiều quỹ đầu tư nước ngoài hơn, họ cần phải tăng cường việc áp dụng xu hướng này. Các nhà quản lý quỹ áp dụng các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm sẽ cần trao đổi với Hội đồng quản trị các công ty đầu tư của mình về cách thức tốt nhất để lồng ghép các tiêu chuẩn này, bao gồm cả chống tham nhũng và đánh giá rủi ro, nhằm chứng minh nhận thức và ý thức trách nhiệm cao”. Những hành động như vậy cho thấy vốn đầu tư ngày càng được sử dụng để gây ảnh hưởng và định hình các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, giúp tăng cường tập trung vào các kết quả mang tính kinh tế, xã hội và môi trường.



Các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm*:

- Chúng ta sẽ gắn các vấn đề ESG vào quá trình phân tích đầu tư và ra quyết định.
- Chúng ta sẽ là các chủ sở hữu có thiện chí và gắn các vấn đề ESG vào các chính sách và thông lệ sở hữu.
- Chúng ta sẽ tìm kiếm cơ chế thích hợp để các tổ chức mà chúng ta đầu tư vào phải công khai công bố thông tin về các vấn đề ESG.
- Chúng ta sẽ thúc đẩy việc chấp nhận và thực hiện Các nguyên tắc trong toàn ngành đầu tư.
- Chúng ta sẽ cùng hợp tác để tăng cường hiệu quả thực hiện Các nguyên tắc.
- Mỗi chúng ta sẽ báo cáo về các hoạt động và tiến độ trong việc thực hiện Các nguyên tắc.

Tại sao cần ký kết Các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm*?

- Tăng cường hiểu biết và khả năng quản lý các vấn đề phức tạp, các rủi ro và các yếu tố thúc đẩy giá trị liên quan tới đầu tư có trách nhiệm
- Được tiếp cận ngân hàng tri thức toàn diện về hỗ trợ việc thực hiện, giảm chi phí nghiên cứu và triển khai, thông qua Cổng diễn đàn nghiên cứu chuyên sâu và các Cổng thông lệ thực hành tốt của PRI.
- Trở thành một thành viên của mạng lưới toàn cầu của các nhà đầu tư tiên phong hành động đối với các vấn đề ESG.
- Được hưởng lợi về danh tiếng từ việc chứng minh mức cam kết cao nhất về việc lồng ghép các vấn đề ESG phù hợp với các nghĩa vụ pháp lý.
- Góp phần xây dựng thị trường đầu tư và hoạt động kinh doanh dài hạn, minh bạch, bền vững và được quản trị tốt.
- Tham gia xây dựng chương trình nghị sự đầu tư quốc tế bằng cách tham gia và các nhóm ngành và khu vực khác nhau của Sáng kiến.
- Tiếp cận các bên có quyền lợi liên quan quan trọng từ phía chính phủ và các tổ chức dân sự

* Các thông tin này được trích từ trang web của UNPRI. Để có thêm thông tin, xin hãy xem tại: www.unpri.org



Trong 2 ngày 11 – 12 tháng 7 năm 2011, IFC đã phối hợp với Dự án Quản trị công ty Việt Nam (VCGP) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức hội thảo “Quản lý rủi ro và Hội đồng quản trị” tại Hà Nội. Hội thảo là một sự kiện của chuỗi các hội nghị chuyên đề ở các thị trường mới nổi do Bộ phận Quản trị công ty (CG Unit) của IFC tổ chức để đối phó với cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu xảy ra trong thời gian gần đây. Các diễn giả đã tập trung vào những thất bại trong quản lý rủi ro và quản trị rủi ro như là những nhân tố góp phần làm suy giảm lợi ích của các cổ đông, chủ nợ và những bên có quyền lợi liên quan. Các thảo luận đã đề cập đến vấn đề chấp nhận rủi ro trên quan điểm chiến lược – rủi ro nào cần được quản lý để tạo ra lợi nhuận, rủi ro nào cần phải loại trừ, Hội đồng quản trị nên quyết định thế nào – cũng như việc hội đồng quản trị ra quyết định chấp nhận rủi ro và việc xác định rủi ro trong môi trường kinh doanh hiện thời ở Việt Nam. Hội thảo đã thu hút sự tham gia của 87 thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, chủ yếu đến từ các công ty niêm yết trên HNX và các ngân hàng Việt Nam.

QUẢN LÝ RỦI RO VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Để phát triển, các doanh nghiệp cần tính toán và quản lý các rủi ro. Trong bối cảnh môi trường kinh doanh toàn cầu phức tạp như hiện nay, quản lý rủi ro cần được mở rộng hơn, ra ngoài phạm vi tập trung tuân thủ pháp luật và các quy định. Một cơ chế quản trị công ty đáng tin cậy, một Hội đồng quản trị tận tâm và một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả là các yếu tố quyết định để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn trong việc đánh giá rủi ro và ứng phó với biến động thị trường.

Các thành viên Hội đồng quản trị là nhân tố quan trọng trong việc xây dựng chiến lược giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp. Các thành viên độc lập của Hội đồng quản trị có vai trò đặc biệt quan trọng: đánh giá rủi ro của họ được xem là khách quan, công bằng vì nó không chịu ảnh hưởng của Ban điều hành. Ngoài ra, nhiều thành viên Hội đồng quản trị được lựa chọn từ bên ngoài với kinh nghiệm và kỹ năng đặc thù, nên họ có thể hiểu rõ về các nhóm các rủi ro khác so với Ban điều hành.

Những Hội đồng quản trị và Ban điều hành thành công đã cho thấy rằng một phương thức tiếp cận tích hợp về quản trị, rủi ro và tuân thủ có thể cải thiện đáng kể việc quản lý các rủi ro cơ bản và tuân thủ các quy định pháp lý. Làm như vậy cũng có thể giúp các công ty tận dụng các cơ hội và tìm ra những lĩnh vực có thể tiết kiệm chi phí. Các công ty được ghi nhận khi họ xây dựng được các khuôn khổ quản lý rủi ro tốt cũng có thể sẽ thành công hơn trong việc thu hút các nhà đầu tư.

Bất kỳ thảo luận nào về quản lý rủi ro cũng cần chú ý tới tham nhũng và gian lận, vì các hành vi đó có thể làm tăng các nguy cơ rủi ro, lãng phí nguồn lực và đe dọa sự bền vững của công ty. Các nghiên cứu đang chỉ ra rằng quản trị công ty kém là yếu tố đầu tiên dẫn đến các hành vi gian lận trong các tổ chức. Việc thiếu hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp là nguyên nhân thường được trích dẫn nhất cho việc xảy ra gian lận. Việc thiếu đánh giá năng lực Ban điều hành và khả năng cải tiến các kiểm soát hiện có cũng thường được coi là khe hở cho tham nhũng. Cả hai lĩnh vực này đều là những điểm cần chú ý tới trong các nỗ lực cải thiện quản trị công ty.





TẬP HUẤN TRUYỀN THÔNG VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Sau cuộc hội thảo tập huấn truyền thông đầu tiên được tổ chức thành công tại thành phố Hồ Chí Minh năm ngoái, IFC và Diễn đàn Quản trị công ty toàn cầu (GCGF) phối hợp với Quỹ Thomson Reuters đã tổ chức một khóa tập huấn thứ hai tương tự trong 3 ngày tại Hà Nội. Hội thảo này nhằm mục đích xây dựng năng lực cho các nhà báo trong việc viết tin bài về các vấn đề liên quan tới quản trị công ty. Dựa trên quan điểm “các công ty tốt hơn sẽ làm cho xã hội tốt hơn”, mục tiêu chính của khóa tập huấn là giúp các nhà báo tự tin trong việc đưa tin về quản trị công ty tới cộng đồng doanh nghiệp và đông đảo công chúng, để người đọc nhận thức được về những hoạt động của các doanh nghiệp có ảnh hưởng lớn tới xã hội như thế nào. Đại diện của UBCKNN, Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam, Ngân hàng thương mại Á Châu và HNX đã hỗ trợ cung cấp thêm nội dung thông tin về đặc điểm của Việt Nam và các trường hợp nghiên cứu tình huống cho 18 thành viên tham dự, bổ sung thêm cho các bài trình bày trong chương trình tập huấn do các chuyên gia quốc tế của IFC, GCGF và Thomson Reuters cung cấp. Sau khi tổ chức thành công buổi tập huấn, nhóm Quản trị công ty của IFC đã ghi nhận được 13 bài viết khác nhau của các học viên về các vấn đề quản trị công ty, trong đó các chủ đề chính bao gồm:

- “Quản trị công ty tại các công ty niêm yết – Vấn đề công khai thông tin, minh bạch – và khả năng “bị qua mặt” của các cổ đông”
- “Hướng tới công khai, minh bạch hơn – Các quy định mới về Quản trị Công ty ở Việt Nam”
- “Làm thế nào Quản trị công ty yếu kém có thể duy trì Đầu tư nước ngoài gián tiếp?”
- “Cổ đông nội bộ không được phép “lướt sóng” cổ phiếu công ty trên thị trường chứng khoán”



Phỏng vấn OMT và PACE

OMT BÀ ĐẬU THÚY HÀ

Tổng giám đốc Công ty cổ phần đào tạo quản lý trực tuyến OMT

PACE ÔNG GIẢN TƯ TRUNG

Chủ tịch HĐQT và Sáng lập Trường Doanh nhân PACE



OMT và PACE là hai trong số các cơ sở đào tạo tư nhân hàng đầu ở Việt Nam hiện đang tích cực thúc đẩy việc áp dụng các thông lệ quản trị công ty (QTCT) tốt vào văn hóa kinh doanh trong nước. Với OMT hoạt động ở miền Bắc và PACE hoạt động ở miền Nam, hai tổ chức đào tạo này đã tạo thêm nhiều cơ hội cho các nhà lãnh đạo doanh nghiệp hiện thời và trong tương lai tiếp cận kiến thức mới và áp dụng các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế vào văn hóa kinh doanh trong nước hiện nay.

Ông/bà triển khai việc đào tạo về QTCT cho cộng đồng doanh nghiệp như thế nào?

BÀ HÀ: Khách hàng của chúng tôi hầu hết là các công ty đại chúng có quy mô lớn và trung bình ở Việt Nam, nơi QTCT vẫn được xem là vấn đề tuân thủ, không có quan hệ định lượng tới hiệu quả kinh doanh của công ty. Tuy nhiên, nhờ sự cố gắng không ngừng của các bên có mối quan tâm tới QTCT, đặc biệt là các cơ quan quản lý nhà nước với vai trò ban hành và thực thi chính sách như UBCKNN, các tổ chức quốc tế với vai trò thúc đẩy QTCT và các kênh truyền thông đại chúng, các vấn đề về QTCT đã bắt đầu thu hút nhiều hơn sự quan tâm của các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Chúng tôi đang phát triển dịch vụ của mình trên nền tảng này và coi việc đào tạo QTCT là một trong những cách thức nhanh nhất để các thành viên Hội đồng quản trị và các nhà điều hành cùng hướng tới suy nghĩ và kế hoạch hành động chung về QTCT.

Đào tạo về QTCT sẽ được triển khai hiệu quả cho cộng đồng doanh nghiệp ở Việt Nam khi các bên có quyền lợi liên quan chính cùng nỗ lực tham gia. UBCKNN và các Sở giao dịch chứng khoán là các mũi nhọn trong việc thúc đẩy và thực thi các thông lệ tốt về QTCT thông qua các chính sách và các quy định cụ thể; IFC cung cấp hỗ trợ thông qua vai trò tiên phong trong các nghiên cứu trên phạm vi toàn quốc, phát triển năng lực và xuất bản các ấn phẩm về QTCT. Cụ thể hơn, chúng tôi đã thành lập mạng lưới giảng viên QTCT ở Việt Nam (trực tuyến, gặp mặt và tư vấn) và thu hút sự tham gia của nhiều đối tác hơn vào mạng lưới đào tạo QTCT. Đó cũng là một phần chiến lược đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ QTCT của chúng tôi.

ÔNG TRUNG: Các công ty Việt Nam cần nhận thức lợi ích của QTCT kết hợp với quản lý bằng tri thức. Sự kết hợp này sẽ là sự thành công của các công ty ở Việt Nam trong tương lai vì việc thực hiện QTCT tốt sẽ góp phần phát triển kinh tế bền vững thông qua việc cải thiện hiệu quả hoạt động của công ty và làm tăng khả năng tiếp cận với các nguồn vốn bên ngoài.

Những việc mà PACE đang cố gắng thực hiện là nhằm giúp các công ty Việt Nam nắm bắt thực tế và xu hướng hiện nay. Nhiệm vụ của chúng tôi là xác định và phổ biến các tư tưởng, thông lệ và xu hướng kinh doanh tiến bộ cho các nhà lãnh đạo doanh nghiệp trong phạm vi quốc gia. QTCT là một thành phần không thể thiếu trong các vấn đề này, và những công ty hành động ngay bây giờ sẽ là những đầu tàu giúp Việt Nam tiến lên phía trước.

Việc đưa QTCT vào chương trình đào tạo cho cộng đồng kinh doanh trong nước là một thách thức. Song khi bạn là người đi tiên phong với các hành vi mới thì thách thức là một phần tất yếu. Chúng tôi bắt đầu bằng việc giới thiệu cho lãnh đạo các doanh nghiệp về lợi ích của QTCT và làm thế nào để nó trở thành công cụ hiệu quả giúp nâng cao hiệu suất hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Khi họ nhận thấy QTCT có thể cải thiện các mục tiêu cơ bản của công ty, họ sẽ có động lực để tìm hiểu và đăng ký tham gia khóa học.

Làm thế nào để Ông/bà có thể thu hút các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành tham gia khóa học khi thời gian biểu của họ vốn đã rất bận rộn?



ÔNG TRUNG: Tôi tin chắc là chúng ta sẽ không thiếu thời gian cho những việc mình biết là quan trọng. Khi người ta thấy một việc là quan trọng, họ sẽ bằng lòng hy sinh việc khác và ưu tiên việc cần làm để đạt được mục đích. Hầu hết học viên ở PACE đều là những doanh nhân với lịch làm việc dày đặc. Họ tham gia các khóa học vì những gì họ học được là vô cùng bổ ích. Thực tế, nhu cầu đối với những khóa đào tạo này ngày càng tăng. Vì vậy, điều quan trọng với chúng tôi là phải tiếp tục phát triển và nâng cao đội ngũ giảng viên về QTCT bên cạnh việc tiếp thị và thực hiện các chiến dịch truyền thông để hỗ trợ cho cách quảng bá “truyền miệng” giúp nâng cao nhận thức trong cộng đồng doanh nghiệp. Chúng tôi cũng mong muốn được hợp tác với HOSE, UBCKNN, VCCI và các tổ chức có vai trò ảnh hưởng đến thị trường vốn khác để xây dựng các chương trình phù hợp, xuất bản và cung cấp một số cuốn sách quan trọng về QTCT nhằm mở rộng các thông tin hiện có về QTCT ở Việt Nam.

BÀ HÀ: Chúng tôi nhận thấy rằng các thành viên Hội đồng quản trị sẽ chỉ tham gia vào những việc quan trọng hàng đầu trong tâm trí của họ. Chúng tôi cũng thấy rằng các khóa đào tạo theo hình thức lớp học truyền thống không phải lúc nào cũng phù hợp cho việc truyền tải ý tưởng và kích thích tư duy hành động của các thành viên Hội đồng quản trị. Vì vậy, bên cạnh khóa học 3 ngày theo hình thức truyền thống, chúng tôi đã “tổ chức” các buổi học thành “những hội thảo về QTCT theo nhu cầu” dài nửa ngày cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của các công ty niêm yết. Chúng tôi cũng giới thiệu cho họ rất nhiều ấn phẩm trên Internet, cả bằng tiếng Anh và tiếng Việt, giúp cho họ cảm thấy hứng thú hơn với các vấn đề về QTCT và từ đó sẽ đăng ký tham gia khóa đào tạo. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng khuyến nghị các công ty có kế hoạch IPO liên hệ với đội ngũ cán bộ dự án QTCT của IFC để có thêm những tư vấn cần thiết và sau đó chúng tôi sẽ tiếp tục hỗ trợ với các khóa đào tạo phù hợp.

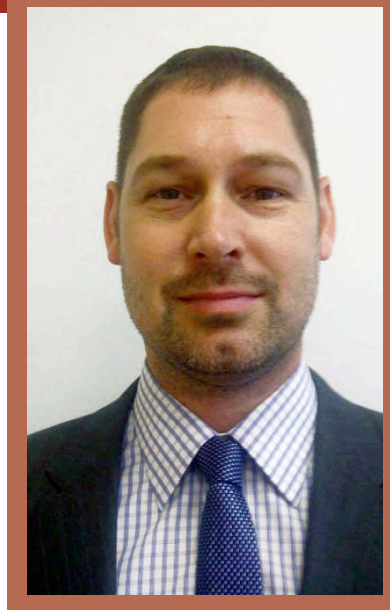
Chúng tôi đang thảo luận với các cơ sở đào tạo khác, trong đó có Trường Kinh tế - Tài chính và Trường Quản lý và Kinh tế quốc tế để lồng ghép các khóa học QTCT vào các chương trình đào tạo kỹ năng Lãnh đạo và Quản lý của họ. Ngoài giờ lên lớp, các giảng viên của chúng tôi cũng tích cực tham gia vào các hoạt động QTCT khác như hỗ trợ việc ra mắt các hiệp hội Nữ thành viên hội đồng quản trị (WCD) tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, một trong những ưu tiên hàng đầu hiện nay của chúng tôi vẫn là xây dựng đội ngũ giảng viên QTCT trong nước nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo QTCT ngày càng tăng của các công ty Việt Nam.

Thông tin thêm, xin xem tại trang web của PACE và OMT: <http://www.pace.edu.vn/en/home.aspx>, và <http://en.omt.vn/>

Phỏng vấn

Ông JASON KELLY

Phó chủ tịch kiêm Giám đốc D&O
Khu vực Đông Nam Á và Trung Quốc
Công ty bảo hiểm Chartis



ĐỂ KINH DOANH TỐT HƠN

Công ty TNHH Bảo hiểm Chartis Việt Nam (trước đây là AIG Việt Nam) là một công ty thành viên của Tập đoàn Chartis, tập đoàn hàng đầu thế giới về bảo hiểm tài sản, tai nạn và các loại bảo hiểm nói chung. Chartis có kế hoạch cung cấp các dịch vụ bảo hiểm liên quan đến trách nhiệm của các thành viên HĐQT cho các khách hàng ở Việt Nam. Công ty hiện có các chi nhánh tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 13/10/2011, hội thảo đầu tiên về “Rủi ro đối với thành viên HĐQT của các công ty niêm yết – Giải pháp Bảo vệ và Quản trị Công ty” được Chartis phối hợp với IFC tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh. Hội thảo này đã thu hút 30 thành viên tham dự, bao gồm các thành viên và chủ tịch HĐQT và các thành viên Ban điều hành của 25 công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Hồ Chí Minh.

Quản trị công ty vẫn còn là một khái niệm khá mới mẻ đối với cộng đồng doanh nghiệp tại Việt Nam. Tại sao ông cho rằng hiện nay các công ty niêm yết Việt Nam cần quan tâm hơn đến vấn đề này?

Quản trị công ty là vấn đề rất quan trọng đối với mọi công ty, đặc biệt là các công ty niêm yết. Nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng các công ty có quản trị công ty tốt thì hoạt động hiệu quả hơn nhiều so với các công ty có quản trị công ty yếu kém. Quản trị công ty đã trở thành mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính xảy ra vào năm 2008. Hiện nay chúng ta liên tục được nhắc nhở về tầm quan trọng của quản trị công ty khi đọc những tin tức về các vấn đề mà các công ty niêm yết của Trung Quốc đang phải đối mặt hoặc việc suy giảm uy tín và giá trị thị trường mà Công ty Olympus của Nhật Bản phải gánh chịu. Với cả hai trường hợp này, các nhà đầu tư đã rời bỏ và giá trị thị trường của các công ty đã sụt giảm rất mạnh. Khả năng để các công ty này tăng cường nguồn vốn không những khó khăn hơn mà còn tốn kém hơn rất nhiều vì họ đã đánh mất niềm tin của cộng đồng các nhà đầu tư.

Ông thấy mối liên hệ gì giữa quản trị công ty và bảo hiểm trách nhiệm cho thành viên HĐQT và các thành viên điều hành cấp cao (D&O)? Cần phải làm gì để mối liên hệ này đạt hiệu quả tối đa?

Bảo hiểm trách nhiệm D&O là một sản phẩm giúp các công ty thu hút nhân tài tốt nhất. Khi một thành viên HĐQT hay một thành viên điều hành cấp cao gia nhập một công ty, họ thường phải chịu trách nhiệm không giới hạn và có khả năng phải đối mặt với các vụ kiện hoặc điều tra từ các cổ đông hoặc các cơ quan pháp luật. Bảo hiểm D&O giúp những cá nhân này cảm thấy thoải mái hơn, nếu họ phải đối mặt với các trách nhiệm pháp lý thì đã có bảo hiểm bảo vệ họ phần nào. Những thứ mà thành viên HĐQT/Ban điều hành từng phải đối mặt với các trách nhiệm pháp lý không giới hạn trước kia, khi không có bảo hiểm D&O, giờ sẽ được công ty bảo đảm. Nói một cách xa hơn, việc thu hút, giữ chân những người tài năng nhất cho công ty sẽ hỗ trợ việc thực hiện quản trị công ty tốt hơn, và mua bảo hiểm D&O là một cách để hỗ trợ quá trình này.

Bảo hiểm D&O không những bảo vệ các thành viên HĐQT/Ban điều hành mà còn bảo hiểm một số vấn đề khác cho công ty. Chúng ta đều biết việc kiện tụng luôn tốn kém và nếu có bảo hiểm D&O thì công ty đã có một cách tốt để bảo vệ bằng cân đối kế toán của mình và tiền của các cổ đông. Nói chung, đây là một biện pháp quản lý rủi ro và là một phần cơ bản tạo nên quản trị công ty tốt. Một ví dụ cần chia sẻ là kể từ tháng 1 năm 2012, các quy định niêm yết cơ bản đối với các công ty niêm yết của Hồng Kông đã yêu cầu các công ty niêm yết trên thị trường này phải mua bảo hiểm D&O. Đó là một ví dụ điển hình về quản trị tốt và các thông lệ quốc tế tốt.

Ông đã làm việc với nhiều công ty ở khu vực Đông Nam Á và Trung Quốc, ông có thể chia sẻ ngắn gọn về các thông lệ và xu hướng của bảo hiểm D&O ở các nước láng giềng như Trung Quốc và Thái Lan?

Ở Đông Nam Á, chúng tôi nhận thấy thói quen mua bảo hiểm D&O để phòng các tranh chấp kiện tụng đã tăng lên trong thập niên vừa qua. Nhiều nước đã tiếp tục sửa đổi các quy định về niêm yết, luật công ty, các quy định về giám sát và cam kết dành thêm nguồn lực để thực hiện hiệu quả những thay đổi này và ngăn chặn các hành vi vi phạm. Tôi tin rằng rằng Việt Nam và các nước đang phát triển khác như Ấn Độ hay Thái Lan cũng sẽ gia tăng các tranh chấp này và phát sinh các nhu cầu bảo hiểm D&O. Thị trường Trung Quốc rõ ràng hiện đang có nhiều khách hàng mua bảo hiểm D&O vì hiện có rất nhiều công ty niêm yết Hoa Kỳ đang hoạt động ở Trung Quốc. Cũng có một lượng lớn các công ty đa quốc gia đang hoạt động ở Trung Quốc mà trách nhiệm pháp lý ràng buộc ở cả phía nước chủ quản và Trung Quốc. Nhiều công ty đa quốc gia mua bảo hiểm D&O riêng cho hoạt động của họ ở Trung Quốc. Đó là điểm mà tôi dự đoán sẽ được nhân rộng ở các thị trường các nước mới nổi.

Đây là hội thảo đầu tiên Chartis hợp tác với dự án Quản trị công ty Việt Nam của IFC, ông thấy nó mang lại ích lợi gì cho các nhà quản lý doanh nghiệp ở Việt Nam? Ông có kế hoạch tổ chức các hội thảo tương tự trong tương lai không?

Tôi nghĩ tất cả các thành phần trong cộng đồng kinh doanh tại Việt Nam đều phải có trách nhiệm tiếp tục thúc đẩy nhu cầu về quản trị công ty hiệu quả. Quản trị tốt không chỉ là trách nhiệm của IFC hoặc các sở giao dịch chứng khoán. Trên hết, việc này tùy thuộc vào các thành viên HĐQT và thành viên Ban điều hành của các công ty Việt Nam trong việc tìm hiểu thông tin và theo đuổi các khóa tập huấn về các thông lệ tốt nhất về quản trị công ty. Tất nhiên Chartis cũng sẽ tiếp tục mở các hội thảo chuyên đề cho các công ty và các cá nhân có nhu cầu học hỏi nhiều hơn về quản trị công ty và tầm quan trọng của nó.



Các bài trình bày trong Hội thảo: “Rủi ro đối với Hội đồng quản trị của doanh nghiệp niêm yết – giải pháp bảo vệ Hội đồng quản trị và giới thiệu về quản trị công ty”

“Nghị định 102 – Những cơ hội và thách thức cho lãnh đạo doanh nghiệp”
 Ông Phan Đức Hiếu – Phó phòng Quản lý Cảnh tranh và Môi trường Kinh doanh - Viện Nghiên cứu Kinh tế Trung ương (30 phút)

“Bảo hiểm trách nhiệm Giám đốc - Giải pháp cho những thách thức trong quản trị công ty của Hội đồng quản trị”
 Ông Jason Kelly – Ban Thể chế Thương mại Dòng sản phẩm Bảo hiểm Trách nhiệm Quản lý - Phụ trách Khu vực Châu Á Thái Bình Dương – Đông Nam Á của Chartis (30 phút)

“Giới thiệu về Quản trị công ty và cách thức xây dựng một Hội đồng quản trị hiệu quả - Một mô hình quan trọng nhằm giúp Hội đồng quản trị của các doanh nghiệp niêm yết giảm thiểu rủi ro.”
 Ông Juan Carlos Fernandez Zara – Chuyên gia cao cấp về QTCT, Bộ phận Tư vấn Quản trị Công ty của IFC, Khu vực Đông Á Thái Bình Dương (2 tiếng)



VẤN ĐỀ TUÂN THỦ VÀ THỊ TRƯỜNG VỐN

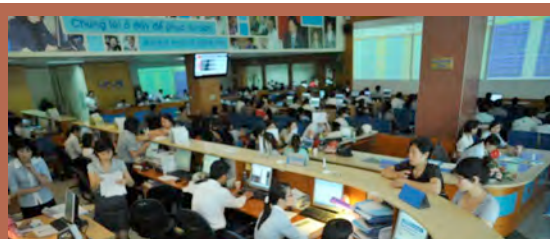
Tập huấn tăng cường Quản trị công ty cho nhân viên UBCKNN, HNX và HOSE

IFC cùng với GCGF và UBCKNN Việt Nam đã tổ chức các khóa hội thảo đào tạo 2 ngày về tăng cường quản trị công ty cho 46 nhân viên của UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (26-27/9 tại Hà Nội) và 30 nhân viên của Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (29-30/9 tại TP Hồ Chí Minh). Các hội thảo này đã cung cấp cho cơ quan quản lý và nhân viên của hai sở giao dịch chứng khoán những nội dung quan trọng về quản trị công ty, là cơ sở cho chiến lược, phương thức hoạt động và báo cáo của công ty. Khóa học cũng được thiết kế để chia sẻ kinh nghiệm nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý giám sát, kiểm tra và thực thi các thông lệ quản trị công ty tốt, đồng thời nâng cao năng lực thể chế và thẩm quyền giám sát công tác quản trị công ty.

Hội thảo đã dành thời gian thảo luận về các yếu kém trong môi trường luật pháp và các thách thức đối với các cơ quan quản lý trong việc thúc đẩy thực hiện hiệu quả và toàn diện trong vai trò giám sát thực thi của mình. Trong bài phát biểu tại hội thảo, Ông Bùi Hoàng Hải, Phó Vụ trưởng Vụ phát hành chứng khoán của UBCKNN cho rằng việc thực thi Quy chế QTCT ở Việt Nam đòi hỏi phải có sự hợp tác của các cổ đông và những người tham gia thị trường trong việc hỗ trợ các cán bộ thực thi của UBCKNN và các Sở giao dịch chứng khoán. Ông nói: “Các quy định QTCT chỉ được áp dụng bắt buộc đối với các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán. Các sở giao dịch và UBCKNN đồng thời giám sát việc tuân thủ QTCT, tuy nhiên, chỉ có UBCKNN được pháp luật cho phép tiến hành thẩm tra”.

Hiện nay, có 396 công ty niêm yết trên HOSE và 393 công ty niêm yết trên HNX, tuy nhiên UBCKNN thực sự gặp khó khăn trong việc thực thi hiệu quả các quy định do hạn chế về nguồn lực. “Chúng tôi vừa ký Biên bản ghi nhớ với Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) để tăng cường hợp tác với các thành viên của hội trong việc nâng cao các tiêu chuẩn về công bố thông tin tài chính và việc tham gia vào các đợt kiểm tra của UBCKNN. Chúng tôi cũng muốn hợp tác với các hiệp hội chuyên nghiệp như Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam, Hiệp hội các nhà kinh doanh chứng khoán, các Hiệp hội của các công ty niêm yết. Song hầu hết các hiệp hội này mới thành lập và còn thiếu kinh nghiệm và nguồn lực. Chúng tôi hy vọng trong tương lai gần, các hiệp hội này sẽ đóng vai trò quan trọng hơn trong việc giám sát và thực thi Quy chế QTCT ở Việt Nam”.

Ông Ken Rushton, nguyên Giám đốc Cơ quan quản lý dịch vụ tài chính Anh (FSA) và là Chuyên gia tư vấn cao cấp của Board Insight (Anh) khuyến nghị rằng các cơ quan quản lý cần được trao nhiều quyền hơn để củng cố chế nhữnh hành vi vi phạm Quy chế. Ông cũng gợi ý các Sở giao dịch chứng khoán nên tạo các sàn giao dịch riêng biệt cho các công ty chứng minh được các tiêu chuẩn cao về QTCT – giống như thông lệ mà Braxin và Philippin đang triển khai.



Đôi nét về môi trường luật pháp:

Ông thấy việc thiếu cơ chế thực thi quản trị công ty hiệu quả gây ra những vấn đề chính nào?

Ông Bùi Hoàng Hải: Có một số vấn đề quan trọng là hệ quả trực tiếp của thực thi QTCT yếu kém, bao gồm:

Thiếu sự tham gia của các cổ đông trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ. Mặc dù các điều luật trong các quy định liên quan cho phép cổ đông có nhiều quyền khác nhau, song bản thân họ lại không nhận thức đầy đủ về các quyền của mình và không tham gia tích cực vào quá trình QTCT của công ty. Ngoài ra, việc bảo vệ các quyền này cũng không phù hợp khi mà các chế tài áp dụng hầu như chỉ là xử phạt hành chính. Trong khi đó, kiến thức và ý thức của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành về trách nhiệm và nghĩa vụ QTCT nhìn chung là không đồng đều.

Các cơ quan quản lý đang làm gì để cải thiện các vấn đề này?

Ông Bùi Hoàng Hải: Hiện nay UBCKNN đang trong quá trình hoàn thiện Dự thảo Thông tư về QTCT, trong đó có đề cập các nguyên tắc quản trị công ty của OECD. Thông tư mới này sẽ được thông qua sớm để thay thế các quyết định số 12/2007/QĐ-BTC và Số 15/2007/QĐ-BTC và sẽ được áp dụng không chỉ đối với các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán mà cả với các công ty đại chúng có quy mô lớn (không niêm yết). Thông tư sẽ đặt ra yêu cầu tuân thủ cao hơn đối với hầu hết các lĩnh vực quan trọng của QTCT nhằm cải thiện: (i) tính minh bạch trong hoạt động của công ty; ii) tổ chức đại hội đồng cổ đông và (iii) hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Bước đầu, cán bộ của các Sở giao dịch chứng khoán và UBCKNN có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ của các doanh nghiệp phù hợp với các Quy chế QTCT mới. Những khóa tập huấn về việc giám sát thực thi QTCT này là một bước đi tích cực; chúng tôi cũng có kế hoạch riêng để nâng cao kỹ năng và năng lực cho cán bộ của Ủy ban và hai Sở giao dịch chứng khoán về giám sát các hoạt động QTCT của các công ty. Đồng thời, chúng tôi cũng phối hợp với IFC và GCGF để tiến hành dự án Thẻ điểm Quản trị công ty 2010 và hy vọng tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ phía họ cho các hoạt động tập huấn tăng cường thực thi QTCT trong tương lai.



So sánh về môi trường luật pháp:

Những vi phạm nào về QTCT ông thấy phổ biến ở thị trường vốn ở Anh quốc?

Ông Rushton: Việc tuân thủ các yêu cầu QTCT ở Anh nhìn chung rất tốt. Các nhà đầu tư cũng bày tỏ mối quan ngại về việc chi trả quá mức cho các thành viên HĐQT khi hoạt động của công ty không tương xứng với mức lương bổng. Cũng có những quan tâm về các kế hoạch đào tạo người kế nhiệm không hiệu quả khi Tổng giám đốc hoặc thành viên HĐQT cao cấp bất ngờ từ chức. Từ góc độ một nhà quản lý, mối quan tâm chính là chất lượng HĐQT, nhu cầu đối với các thành viên HĐQT có đủ kinh nghiệm và chuyên môn cam kết với công việc. Cũng có những mối quan tâm về mức độ lũng đoạn thị trường và giao dịch nội gián nhưng trong những năm gần đây, các vụ việc này bị phát hiện và xử lý một cách hiệu quả hơn.



Cơ quan quản lý dịch vụ tài chính (FSA) ở Anh thực hiện vai trò giám sát như thế nào và có các hành động gì để đảm bảo việc thực thi QTCT hiệu quả ở Anh?

Ông Rushton: Mức độ giám sát của một công ty dịch vụ tài chính có thẩm quyền phụ thuộc vào kết quả đánh giá rủi ro được FSA tiến hành định kỳ. Những công ty có “ảnh hưởng cao” như các ngân hàng và các công ty bảo hiểm lớn sẽ được giám sát chặt chẽ, thường xuyên và FSA có thể xem xét các phán quyết và quyết định của ban quản lý cao cấp của công ty. Hiện nay, FSA can thiệp nhiều hơn so với thời của tôi. Đối với các công ty niêm yết thì cơ chế can thiệp không chỉ là giám sát mà còn dựa trên yêu cầu về công khai, minh bạch. Các công ty niêm yết được giám sát để đảm bảo việc họ đáp ứng các quy định về báo cáo và công khai, minh bạch theo các quy định niêm yết. Trong mọi trường hợp, đối với các vi phạm về các quy định, FSA có thể áp dụng các hình phạt không hạn chế, và đối với các trường hợp nghiêm trọng nhất, ví dụ như giao dịch nội gián, có thể bị phạt tù. Ngoài ra còn có các biện pháp trừng phạt ngắn hạn cho các trường hợp ít nghiêm trọng hơn, bao gồm cảnh cáo hoặc khiển trách cá nhân.

Báo cáo thể điểm Quản trị công ty lần 2

Giám sát các tiêu chuẩn và việc thực hiện QTCT tại các công ty Việt Nam

IFC, UBCKNN và GCGF hân hạnh thông báo về buổi lễ công bố Báo cáo Thẻ điểm Quản trị Công ty lần thứ 2 tại Việt Nam. Sự kiện công bố Thẻ điểm (cho giai đoạn báo cáo 2010) sẽ được tổ chức vào ngày 7/12/2011 tại Hà Nội và ngày 9/12/2011 tại thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết cụ thể như sau:

Hà Nội:

Thời gian:

8.30 - 11:30

Ngày 7 tháng 12 năm 2011

Địa điểm:

Khách sạn Hà Nội Inter-Continental

Số 1, Nghi Tàm

Thành phố Hồ Chí Minh:

Thời gian:

8.30 - 11:30

Ngày 9 tháng 12 năm 2011

Địa điểm:

Khách sạn Sheraton

Số 88, Đồng Khởi, Quận 1

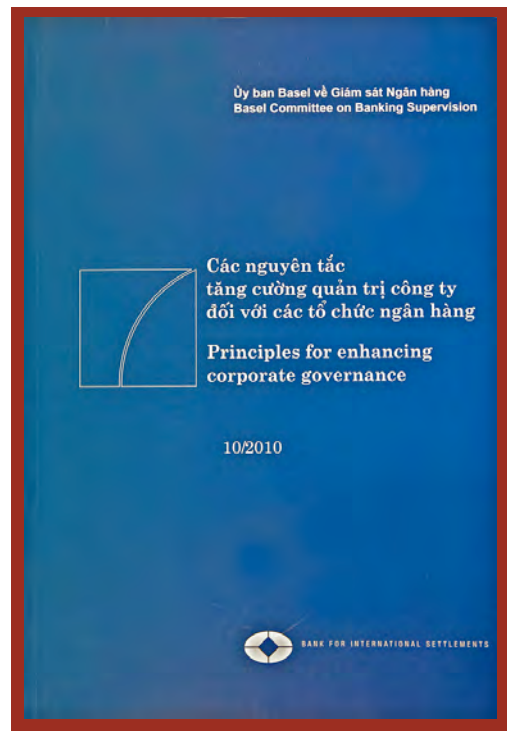


Các Nguyên tắc của Basel

Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng

("sau đây gọi tắt là "Ủy ban") từ lâu đã cam kết thúc đẩy thông lệ quản trị công ty tốt trong các tổ chức ngân hàng. Các hướng dẫn của Ủy ban nhằm hỗ trợ và cung cấp các hướng dẫn cho các cơ quan giám sát nghiệp vụ ngân hàng góp phần thúc đẩy việc áp dụng các thông lệ quản trị công ty vững mạnh trong tổ chức ngân hàng tại các quốc gia thành viên của Ủy ban này. Bản hướng dẫn cũng là tài liệu tham khảo giúp các ngân hàng tăng cường công tác quản trị công ty của chính mình.

Chúng tôi trích dẫn dưới đây bản tóm tắt của các nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty trong các tổ chức ngân hàng:



A. Thông lệ hoạt động của Hội đồng Quản trị

Nguyên tắc 1 Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chung trước ngân hàng, bao gồm phê chuẩn và giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của ngân hàng, chiến lược rủi ro, quản trị công ty và giá trị của công ty. Hội đồng quản trị cũng chịu trách nhiệm giám sát Ban Giám đốc.

Nguyên tắc 2 Thành viên Hội đồng quản trị cần có và luôn duy trì trình độ chuyên môn phù hợp, kể cả thông qua đào tạo, để đảm trách vị trí của mình. Họ phải hiểu biết rõ ràng về vai trò của mình trong quản trị công ty và có khả năng đưa ra các đánh giá hợp lý về hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

Nguyên tắc 3 Hội đồng quản trị phải xác định các thực tiễn quản trị ngân hàng phù hợp với hoạt động của mình và có các phương tiện để đảm bảo các thực tiễn này được tuân thủ và rà soát định kỳ để cải tiến liên tục.

Nguyên tắc 4 Trong một tập đoàn, Hội đồng quản trị của công ty mẹ chịu trách nhiệm chung về quản trị công ty phù hợp trong toàn bộ tập đoàn và đảm bảo có chính sách và cơ chế quản trị phù hợp với cơ cấu, hoạt động kinh doanh và rủi ro của tập đoàn và các công ty con.

B. Ban Giám đốc

Nguyên tắc 5 Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc phải đảm bảo các hoạt động của ngân hàng phù hợp với chiến lược kinh doanh, mức độ chấp nhận rủi ro/khẩu vị rủi ro và các chính sách mà Hội đồng quản trị phê chuẩn.

C. Quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ

Nguyên tắc 6 Ngân hàng phải có hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả và bộ phận quản lý rủi ro (bao gồm một giám đốc quản lý rủi ro hoặc tương đương) với đầy đủ thẩm quyền, sự tôn trọng, độc lập, nguồn lực và được tiếp cận Hội đồng quản trị.

Nguyên tắc 7 Các rủi ro cần được xác định và giám sát liên tục trong phạm vi toàn ngân hàng và tại từng bộ phận, và cơ sở vật chất của bộ phận quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ của ngân hàng phải bắt kịp với những thay đổi trong mức độ và loại hình rủi ro mà ngân hàng đang đầu tư (bao gồm cả rủi ro do tăng trưởng) và với các yếu tố rủi ro của môi trường bên ngoài.

Nguyên tắc 8 Quản lý rủi ro hiệu quả đòi hỏi phải chủ động và tích cực thông báo nội bộ về rủi ro trong ngân hàng, bao gồm trong toàn bộ ngân hàng cũng như báo cáo lên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Nguyên tắc 9 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc phải sử dụng hiệu quả kết quả công việc do kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập và bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện.

D. Chính sách lương thưởng

Nguyên tắc 10 Hội đồng quản trị phải tích cực giám sát việc xây dựng và vận hành hệ thống lương thưởng, cũng như phải kiểm tra và soát xét hệ thống lương thưởng để đảm bảo hệ thống hoạt động như dự định.

Nguyên tắc 11 Chế độ lương thưởng của một nhân viên phải gắn kết hiệu quả với việc chấp nhận rủi ro thận trọng: chế độ lương thưởng phải được điều chỉnh cho mọi loại hình rủi ro; kết quả của lương thưởng phải cân xứng với kết quả của rủi ro; kế hoạch trả lương thưởng phải gắn với thời hạn tác động của rủi ro; và việc sử dụng kết hợp tiền mặt, cổ phiếu và các hình thức lương thưởng khác phải phù hợp với sự biến động của rủi ro.

E. Cơ cấu công ty phức tạp hoặc không rõ ràng

Nguyên tắc 12 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc phải biết rõ và thấu hiểu cơ cấu hoạt động của ngân hàng và những rủi ro mà ngân hàng phải đối mặt (nghĩa là “am hiểu cơ cấu hiện có”).

Nguyên tắc 13 Khi một ngân hàng hoạt động thông qua các đơn vị được thành lập với mục đích đặc biệt hoặc ở các quốc gia nơi thiết chế pháp lý ngăn cản sự minh bạch hay không đáp ứng các chuẩn mực ngân hàng quốc tế thì Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc phải hiểu rõ mục đích, cơ cấu và các rủi ro chuyên biệt của các hoạt động này. Họ cũng phải tìm cách giảm nhẹ các rủi ro đã được xác định (nghĩa là “hiểu biết về cơ cấu hiện có của mình”).

F. Công bố thông tin và tính minh bạch

Nguyên tắc 14 Công tác quản trị của ngân hàng phải minh bạch đối với cổ đông, khách hàng gửi tiền, các bên có quyền lợi liên quan và các thành viên tham gia thị trường.

Được sự cho phép của Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (BIS), Dự án Quản trị Công ty tại Việt Nam của IFC đã dịch ấn phẩm này sang tiếng Việt nhằm cung cấp một hướng dẫn quốc tế về quản trị công ty cho các tổ chức ngân hàng của Việt Nam để nâng cao nhận thức và cải tiến các thông lệ quản trị công ty đang áp dụng tại các ngân hàng này.

Tài liệu này có thể được tải miễn phí từ trang web: <http://www.ifc.org/ifcext/mekongpsdf.nsf/Content/CG-Pubs>

Ngoài ra, nguyên bản tiếng Anh có thể tải từ trang web của BIS (www.bis.org)

Vượt qua khủng hoảng

Cẩm nang dành cho Hội đồng quản trị

Vượt qua khủng hoảng: Cẩm nang dành cho Hội đồng quản trị (sau đây gọi tắt là Cẩm nang) là một sản phẩm của chương trình chung về đối phó với khủng hoảng của IFC. Nội dung của cuốn Cẩm nang được dựa trên những nghiên cứu về mặt lý thuyết trong lịch sử và kinh nghiệm thực tế của các tác giả. Bên cạnh đó là các thông tin về thực tiễn quản lý khủng hoảng của các công ty tại các thị trường mới nổi có được từ các cuộc hội thảo đào tạo được tổ chức ở hơn 10 nước tại Đông Âu, Trung Đông và Bắc Phi, Trung Á và Đông Á. Về mặt khái niệm, cuốn Cẩm nang này áp dụng phương pháp tiếp cận dự phòng (xem Steger và Amman 2008) trong đó nghiên cứu rất nhiều tình huống cụ thể, các yếu tố ảnh hưởng và các tiêu chí phù hợp để đưa ra quyết định. Do đó, cuốn Cẩm nang này cung cấp rất nhiều ý tưởng thực tế, các thủ thuật quản lý khủng hoảng và sự tham gia của HĐQT với một văn phong khúc triết và dễ hiểu cho người đọc.

Cuốn Cẩm nang này dành cho ai

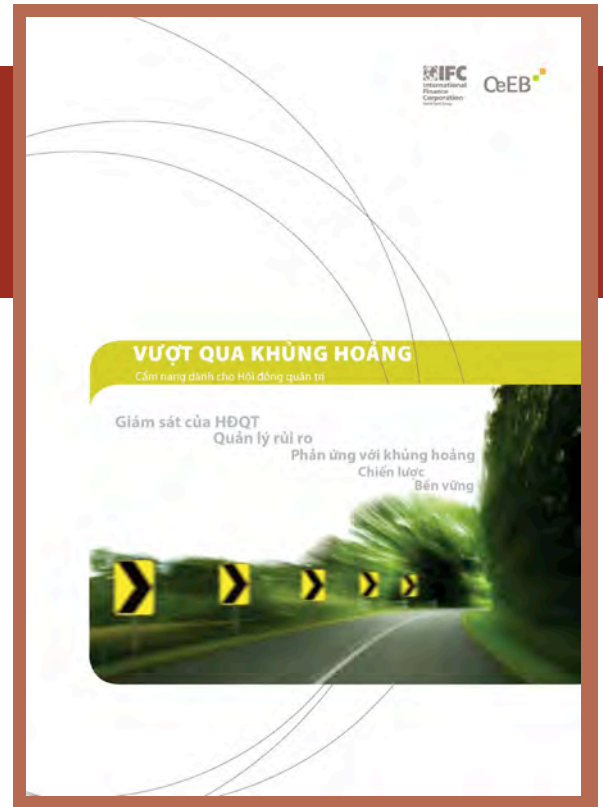
Cuốn Cẩm nang này dành cho thành viên HĐQT tại các nền kinh tế mới nổi, đặc biệt là các thành viên không điều hành và các thành viên độc lập. Cuốn Cẩm nang này nhằm trợ giúp các thành viên HĐQT trong các trường hợp xảy ra khủng hoảng – từ việc tránh các sự kiện tiêu cực có thể xảy ra đến việc quản lý thành công khi mọi việc không đi đúng quỹ đạo.

Cuốn Cẩm nang này không nhằm phân biệt giữa các loại khủng hoảng – khủng hoảng do nhân tố bên trong hay bên ngoài công ty, khủng hoảng tài chính hay các loại khủng hoảng khác. Mặc dù cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 là lý do chính để IFC cho ra đời dự án này, nhưng cuốn Cẩm nang này còn cung cấp cho người đọc một tổng quan chung với các lời khuyên và giải pháp cho các cuộc khủng hoảng khác.

Cuốn Cẩm nang này được áp dụng cho cả các khối doanh nghiệp tư nhân lẫn nhà nước. Nó tập trung vào việc gì cần phải làm và làm như thế nào trong khủng hoảng dưới góc độ của một HĐQT chứ không tập trung vào một khuôn khổ pháp lý cụ thể của một công ty hay đất nước nào. Tuy nhiên, cuốn Cẩm nang được viết trên cơ sở giả định rằng các công ty áp dụng của cuốn Cẩm nang phải có một quy mô nhất định với một cơ cấu tổ chức tối thiểu với số lượng thành viên HĐQT ít nhất là năm, bao gồm cả thành viên bên ngoài.

Dự án Quản trị Công ty tại Việt Nam của IFC đã dịch ấn phẩm này sang tiếng Việt và xuất bản ấn phẩm vào tháng 6/2011. Bản tiếng Anh và tiếng Việt của ấn phẩm này có thể được tải miễn phí từ trang web:

<http://www.ifc.org/ifcext/mekongpsdf.nsf/Content/CG-Pubs>





Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
Tầng 3, Tòa nhà Somerset
Chancellour Court
21-23 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (+84-8) 3823 5266
Fax: (+84-8) 3823 5271

Liên hệ: Juan Carlos Fernandez Zara
Chuyên gia cao cấp
Bộ phận tư vấn QTCT
Khu vực Đông Á - Thái Bình Dương
E-mail: jfernandez@ifc.org
ifc.org

Văn phòng Hà Nội
Tầng 3, 63 Lý Thái Tổ
Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (+84-4) 38247892
Fax: (+84 4) 38247898

Liên hệ: Nguyễn Nguyệt Anh
Cán bộ Chương trình
Dự án Quản trị Công ty tại Việt Nam
Email: Nanh2@ifc.org